

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 17/05/2024

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 77

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật! Hôm nay, tôi giảng kinh văn phẩm thứ ba mươi sáu.

PHẨM BA MƯƠI SÁU: BAO LƯỢT KHUYÊN LỚN

Trong phẩm kinh văn này, để chiết phục nghiệp ác của chúng sanh, Thế Tôn đã đối diện với đại chúng mà tiến hành giáo huấn. Trước hết, ngài giảng về nhân ác, quả ác để chúng sanh biết kính sợ. Sau cùng, ngài khuyên bảo đại chúng phải đoạn chánh thân tâm, không quên công phu tu hành, để tránh thất bại và hối hận về sau.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Phật bảo Di-lặc, Ta bảo các ông, năm điều ác, năm sự thống khổ, năm sự thiêu đốt như thế, xoay vần mà sanh ra nhau. Nếu dám phạm các điều ấy thì sẽ trải thân trong đường ác. Hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn tai ương, cầu sống không được cầu chết không xong, làm gương cho mọi người thấy. Hoặc sau khi mạng chung, đọa vào ba đường ác, sầu đau khốc liệt, tự thiêu đốt thân.

Đoạn kinh văn này được chia làm hai đoạn nhỏ để giải thích.

Đoạn nhỏ thứ nhất:

“Phật bảo Di-lặc, Ta bảo các ông, năm điều ác, năm sự thống khổ, năm sự thiêu đốt như thế, xoay vần mà sanh ra nhau.”

“Năm điều ác, năm sự thống khổ, năm sự thiêu đốt như thế, xoay vần mà sanh ra nhau”, năm điều ác, năm sự thống khổ, năm sự thiêu đốt xoay vần mà sanh ra, lặp đi lặp lại thành một vòng tuần hoàn. Do quá khứ đã tạo năm điều ác, nên đời này phải chịu hoa báo là năm sự thống khổ, đời sau lại phải chịu quả báo là năm sự thiêu đốt. Do vậy, năm điều ác chính là gốc rễ sanh ra năm sự thống khổ và năm sự thiêu đốt. Đồng thời từ năm sự thống khổ và năm sự thiêu đốt lại

sinh ra năm điều ác sâu nặng hơn nữa. Ví như: gà sinh ra trứng, trứng lại nở ra gà, cứ thế tuần hoàn không có ngày kết thúc, hơn nữa càng lúc càng lún sâu hơn. Giống như tội nhân nơi địa ngục ôm cột lửa, chẳng phải do quỷ sứ xô họ đến, mà đều do chính họ chủ động ôm lấy. Bởi vì trong mắt họ, cột lửa ấy chính là mỹ nữ. Dầu bị thiêu chết vô số lần, họ vẫn không thể tỉnh ngộ, trái lại vì sự đau đớn kịch liệt ngày càng tăng, khiến họ càng trở nên ngu muội và điên cuồng hơn.

Đoạn nhỏ thứ hai:

“Nếu dám phạm các điều ấy thì sẽ trải thân trong đường ác. Hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn tai ương, cầu sống không được cầu chết không xong, làm gương cho mọi người thấy. Hoặc sau khi mạng chung, đọa vào ba đường ác, sầu đau khốc liệt, tự thiêu đốt thân.”

“Nếu dám phạm các điều ấy thì sẽ trải thân trong đường ác”, nếu dám phạm vào năm ác nghiệp: giết, trộm, dâm, dối và uống rượu, thì tương lai ắt sẽ đọa vào đường ác, trường kiếp chịu khổ, khó lòng thoát khỏi.

“Hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn tai ương, cầu sống không được cầu chết không xong, làm gương cho mọi người thấy”, đây là sự thị hiện hoa báo với năm sự thống khổ. Đời này trước hết sẽ bị bệnh khổ giày vò, cầu sống không được, cầu chết không xong, lại còn khiến cho mọi người đều được tận mắt nhìn thấy. Hoàng Niệm lão đã nêu cho chúng ta hai ví dụ:

Ví dụ thứ nhất: ở Bắc Kinh có một đại hòa thượng danh tiếng rất lớn. Khi nằm viện, trên người ông cắm 5 ống dẫn, đau đớn đến mức thực sự không chịu nổi, ông liền lén rút ra 2 ống. Người bên cạnh sau khi thấy vậy lại cắm ống vào. Đây thật đúng là cầu sống không được, cầu chết không xong.

Ví dụ thứ hai: có vị phương trượng ở một ngôi chùa nọ tại Bắc Kinh, lúc bình thường làm ác đủ điều, hành vi cực kỳ hoang đường. Trước khi lâm chung, ông luôn miệng gào thét thảm thiết, cả con phố đều nghe thấy. Nhưng hễ đưa đến bệnh viện thì lại không sao, bác sĩ bảo người này không có bệnh, không có cách nào cho nhập viện. Thế nhưng cứ hễ quay về chùa là lại gào thét, cuối cùng cứ thế gào thét cho đến chết. Đây chính là cảnh tượng còn sống mà đã rơi vào địa ngục!

“Hoặc sau khi mạng chung, đọa vào ba đường ác, sầu đau khốc liệt, tự thiêu đốt thân”, đây là sự thị hiện quả báo với năm sự thiêu đốt. Sau khi thọ mạng kết thúc, sẽ đi vào trong ba đường ác, chịu đựng nỗi thống khổ cực kỳ thảm khốc; lửa địa ngục do nghiệp lực chiêu cảm sẽ thiêu họ thành tro bụi vô số lần.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Cùng với oán gia, giết hại lẫn nhau, bắt đầu từ chút việc nhỏ, trở thành nỗi khốn khổ lớn.

“Bắt đầu từ chút việc nhỏ, trở thành nỗi khốn khổ lớn”, khi oan gia trái chủ hội tụ, sẽ tiến hành tàn hại lẫn nhau. Những quả báo thống khổ này thường bắt nguồn từ những oán hận nhỏ nhất không đáng kể, về sau càng diễn biến dữ dội, trở thành tai họa lớn.

Ví dụ: một hạt lúa mạch gieo xuống đất, mọc lên một bông lúa, trên đó kết đầy những hạt lúa mạch. Một hạt đào mọc lên một cây đào, trên đó kết đầy những quả đào. Đây cũng là quy luật tự nhiên. Có thể thấy rằng, nỗi thống khổ nơi đường ác là tăng trưởng dần dần, hơn nữa càng lúc càng thảm khốc.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Đều do tham đắm tài sắc, không chịu thi ân giúp đỡ. Ai nấy chỉ muốn bản thân vui sướng, chẳng còn biết phải quấy. Bị si dục bức bách, tranh lợi về mình. Phú quý vinh hoa, nhất thời khoái ý, không thể nhẫn nhục, chẳng lo tu thiện. Oai thế chẳng được bao lâu, rồi cũng theo đó mà mòn diệt. Đạo trời lòng lộng, tự nhiên soi xét. Dù có bơ vơ kinh sợ thì cũng phải vào trong đó. Xưa nay đều như vậy, đau đớn, đáng thương thay!

Đoạn kinh văn này được chia làm hai đoạn nhỏ để giải thích.

Đoạn nhỏ thứ nhất:

“Đều do tham đắm tài sắc, không chịu thi ân giúp đỡ. Ai nấy chỉ muốn bản thân vui sướng, chẳng còn biết phải quấy. Bị si dục bức bách, tranh lợi về mình. Phú quý vinh hoa, nhất thời khoái ý, không thể nhẫn nhục, chẳng lo tu thiện. Oai thế chẳng được bao lâu, rồi cũng theo đó mà mòn diệt.”

Vậy thì rốt cuộc nguyên nhân gì đã khiến chúng sanh sa chân vào đường ác mà không thể tự thoát ra?

“Đều do tham đắm tài sắc”, đó là vì tham không biết chán mà ra.

“Không chịu thi ân giúp đỡ, ai nấy chỉ muốn bản thân khoái lạc, chẳng biết phải quấy”, hơn nữa, tâm tham này vô cùng kiên cố. Hoặc là tham luyến tài vật, bủn xỉn quen thói, không chịu bố thí; hoặc là tham luyến tình dục, không thể tự chế ngự. Để đạt được mục đích hưởng lạc cá nhân, họ thậm chí không phân biệt phải quấy, bất chấp thủ đoạn.

“Bị si dục bức bách”, xét đến tận cùng, là vì ngu si mới tạo thành đủ loại tham dục. Do bị tham dục thúc ép nên thường sa vào cảnh dục mà không thể tự mình thoát ra.

“Phú quý vinh hoa, nhất thời khoái ý”, sự vinh hoa phú quý ở thế gian chỉ là niềm vui nhất thời mà thôi.

“Không thể nhẫn nhục, chẳng lo tu thiện. Oai thế chẳng được bao lâu, sẽ theo đó mà mòn diệt”, vì chút lợi nhỏ trước mắt mà không ngại tổn hại người khác, dốc hết sức tranh giành chiếm đoạt. Nếu không thể nhẫn nhục tu thiện, thì phước báo hiện có sẽ theo nghiệp ác mà dần dần tiêu tan.

Tăng Quốc Phiên thời nhà Thanh nói: “Tuyệt đối phải nhẫn nại, nhẫn nại cả muôn vạn.” Hoàng Niệm lão nói: “Đối với hai câu này, tôi luôn khắc cốt ghi tâm.” Ngàn vạn lần phải nhẫn nại, hơn nữa những việc phải nhẫn nại thì có đến ngàn vạn thứ!

Năm xưa khi Phật là tiên nhân Nhẫn Nhục, bị vua Ca-lợi cắt từng đốt thân thể, nhưng tiên nhân Nhẫn Nhục lại không hề có một chút tâm sân hận nào. Nếu không thể nhẫn nại, muốn làm gì làm đó, thì tương lai không thể không đọa địa ngục. Cho nên, nhẫn nhục vô cùng quan trọng.

Đoạn nhỏ thứ hai:

“Đạo trời lồng lộng, tự nhiên soi xét. Dù có bơ vơ kinh sợ thì cũng phải vào trong đó. Xưa nay đều như vậy, đau đớn, đáng thương thay!”

“Đạo trời lồng lộng, tự nhiên soi xét”, đạo trời là đạo tự nhiên, không có bất kỳ sự tạo tác và sắp đặt nào, xưa nay vốn là như vậy. Đạo trời chính là đạo nhân quả: thiện có thiện báo, ác có ác báo, tự tự nhiên nhiên.

“Dù có bơ vơ kinh sợ thì cũng phải vào trong đó”, khi ác nghiệp hiện tiền thì sẽ kinh hoàng thất sắc, hồn bay phách lạc, sáu căn mất kiểm soát. Trong vòng luân hồi dài đằng đẵng, sanh một mình, chết một mình, không nơi nương tựa, trong tâm kinh hãi bất an.

“Xưa nay đều như vậy, đau đớn, đáng thương thay”, từ xưa đến nay đều là như vậy, không một ai có thể ngoại lệ, thật là bi ai tột cùng! Bởi vì mọi người vốn dĩ là Phật, nhưng bản thân lại hết sức hồ đồ, càng không dám tin tưởng và gánh vác! Ở trong mộng huyễn oan uổng chịu luân hồi. Hơn nữa, trong giấc mộng si mê này càng làm càng ác, càng làm càng hồ đồ, chẳng biết đến bao giờ mới tỉnh?

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Các ông được nghe lời kinh Phật, phải tư duy chín chắn, ai nấy tự nên giữ vững, trọn đời không được biếng trễ. Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái, phải mong độ đời. Nhổ dứt cội rễ sanh tử và các ác, thì sẽ lìa khỏi ba đường ác - con đường của lo sợ đau khổ. Các ông hành thiện thế nào mới là bậc nhất? Hãy nên tự đoan chánh tâm, hãy nên tự đoan chánh thân, tai mắt miệng mũi đều nên tự đoan chánh. Thân tâm tịnh khiết, tương ưng với thiện. Chớ thuận theo dục vọng, không phạm các ác. Lời nói về mặt hòa nhã, thân hạnh nên chuyên. Cử chỉ ngó nhìn, an định từ tốn. Làm việc vội vàng hấp tấp sẽ thất bại hối hận về sau. Làm việc không thận trọng sẽ uổng mất công phu của mình.

Đoạn kinh văn này được chia làm hai đoạn nhỏ để giải thích.

Đoạn nhỏ thứ nhất:

“Các ông được nghe lời kinh Phật, phải tư duy chín chắn, ai nấy tự nên giữ vững, trọn đời không được biếng trễ. Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái, phải mong độ đời. Nhổ dứt cội rễ sanh tử và các ác, thì sẽ lìa khỏi ba đường ác - con đường của lo sợ đau khổ.”

“Các ông được nghe lời kinh Phật”, “lời kinh Phật” ở đây là chỉ cho kinh này.

“Phải tư duy chín chắn”, nghĩa là từ nghe kinh mà khởi tư duy. Mọi người đối với kinh Phật thường chỉ chịu đọc tụng mà ít khi chịu tư duy. Thật ra đọc tụng mới chỉ là bước chuẩn bị ban đầu cho người mới tu. Tiến thêm một bước nữa là phải tư duy; chỉ sau khi có chánh tư duy thì mới có thể có chánh tu. Phải suy ngẫm thật kỹ xem câu kinh văn này có ý nghĩa gì, những điều nào đang răn dạy chính mình, phải liên hệ chặt chẽ với thực tế để thâm nhập tìm ra vấn đề của bản thân.

Hoàng Niệm lão từ bi đã nêu cho chúng ta hai ví dụ:

Ví dụ thứ nhất: một năm nọ, Hoàng Niệm lão giảng kinh tại Cư Sĩ Lâm. Ngài nói: tu hành giống như đun nước, nếu có thể đun một mạch cho sôi thì dầu có để nguội, nó vẫn là nước chín. Nếu vừa đun được 3 phút đã nhấc xuống thì 100 năm cũng không sôi nổi. Vì thời gian nguội lạnh dài nên không có tác dụng. Lúc đó có một bà cụ nghe thấy câu này, bà thâm nghĩ: “Chẳng phải đang nói mình đó sao?” Căn bệnh nặng hành hạ bà suốt hai năm qua đã khỏi ngay lập tức. Ngày hôm sau, khi Hoàng Niệm lão lại đến giảng kinh, bà cụ vui mừng từ trong phòng chạy ra cảm ơn ngài.

Ví dụ thứ hai: tại Cư Sĩ Lâm có một bà cụ nói với Hoàng Niệm lão rằng, bà luôn mong muốn thấy Bồ-tát Quán Thế Âm. Sau đó bà thấy khắp phòng đều là Bồ-tát Quán Âm, bà bị quấy nhiễu khiến cả đêm không ngủ được, đến mức sắp suy sụp. Hoàng Niệm lão giảng cho bà một công án Thiên tông, trong đó có một câu: “chẳng nghe chẳng thấy”. Vì bà cụ tuổi cao không nhớ được, con gái Hoàng Niệm lão đã viết câu đó vào mẫu giấy tặng cho bà. Khi gặp lại Hoàng Niệm lão lần thứ hai, bà cụ vội vàng cảm ơn và nói: “Ngay khi nhận được mẫu giấy đó, những hiện tượng đáng sợ kia đều biến mất hết.”

Vì vậy khi nghe kinh nghe pháp, chúng ta phải đối chiếu với chính mình, đừng hời hợt làm cho có. Mọi người cần biết rằng, nghe được kinh điển của Phật là một việc vô cùng thù thắng. Hoàng Niệm lão nói: “Tôi vốn chẳng có pháp thuật gì, cũng không có thần thông đặc biệt nào cả, chỉ là hai câu nói rất đơn giản thôi. Một câu là ‘đừng để nguội lạnh’, một câu là ‘chẳng nghe chẳng thấy’”. Đây đều là những lời hết sức bình thường. Do vậy, mọi người phải “tư duy chín chắn”, dụng công thật tốt vào việc tư duy.

“Ai nấy tự nên giữ vững, trọn đời không được biếng trễ”, tuân theo lời dạy của Phật, y giáo phụng hành, suốt đời không được giải đãi.

“Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái”, còn phải tôn sư trọng đạo, vâng lời thiện tri thức, đối với hết thầy chúng sanh phải từ bi nhân ái.

“Phải mong độ đời”, lại còn phải phát nguyện lực lớn, khiến hết thầy chúng sanh vĩnh viễn thoát khỏi sanh tử hư vọng.

“Nhỏ dứt cội rễ sanh tử và các ác, thì sẽ lìa khỏi ba đường ác - con đường của lo sợ đau khổ”, lại phải phát thệ nguyện lớn, nhất định phải thoát khỏi lục đạo luân hồi! Làm sao mới có thể thoát khỏi? Tham sân si chính là gốc rễ của mọi điều ác. Cần phải siêng tu giới định tuệ, diệt trừ tham sân si; dùng gương trí tuệ chặt đứt những phiền não tham dục vô minh, vĩnh viễn thoát khỏi nỗi khổ nơi ba đường ác.

Đoạn nhỏ thứ hai:

“Các ông hành thiện thế nào mới là bậc nhất? Hãy nên tự đoan chánh tâm, hãy nên tự đoan chánh thân, tai mắt miệng mũi đều nên tự đoan chánh. Thân tâm tịnh khiết, tương ứng với thiện. Chớ thuận theo dục vọng, không phạm các ác. Lời nói về mặt hòa nhã, thân hạnh nên chuyên. Cứ chỉ ngó nhìn, an định từ tốn. Làm việc vội vàng hấp tấp sẽ thất bại hối hận về sau. Làm việc không thận trọng sẽ uổng mất công phu của mình.”

“Các ông hành thiện thế nào mới là bậc nhất?”, Phật hỏi ngược lại đại chúng: “Các ông muốn hành thiện, vậy cái gì là thiện bậc nhất?”. Đoan chánh thân tâm, đó chính là thiện bậc nhất. “Hành thiện”, nói theo nghĩa cạn là làm việc thiện; nói theo nghĩa rốt ráo chính là nghĩa “tâm này làm Phật”.

“Hãy nên tự đoan chánh tâm, hãy nên tự đoan chánh thân, tai mắt miệng mũi đều nên tự đoan chánh”, nói theo nghĩa cạn thì là “phi lễ chớ nhìn, phi lễ chớ nghe, phi lễ chớ nói, phi lễ chớ làm”. Nói theo nghĩa sâu, đây chính là nhĩ căn viên thông của Đại sĩ Quán Âm, “xoay nghe lại, nghe tự tánh”. Hoàng Niệm lão đã nêu một ví dụ:

Có một vị Hoa kiều giảng kinh ở khắp nơi. Hoàng Niệm lão hỏi bà: “‘Nhập lưu vong sở’ trong nhĩ căn viên thông là nhập vào ‘lưu’ nào vậy? Bà ấy đáp: “Nhập vào dòng âm thanh.” Hoàng Niệm lão bảo bà: “Bà nói sai rồi, nhập vào dòng âm thanh là thuộc về ‘xuất lưu’, phải nhập vào dòng của tánh nghe, quên đi âm thanh được nghe thì gọi là ‘vong sở’”. Đối tượng của căn tai là gì? Chính là âm thanh. Phải quên đi âm thanh, chứ không phải trụ vào âm thanh. Không chạy theo thanh trần chính là “đoan chánh nhĩ căn”; không đuổi theo sắc trần chính là “đoan chánh nhãn căn”; sáu căn không đuổi theo sáu trần, mà soi chiếu trở lại nguồn tâm, đó chính là “đoan chánh tâm”.

Vừa rồi nói đến nhĩ căn viên thông của Đại sĩ Quán Âm là “xoay nghe lại, nghe tự tánh”, kết hợp với Tịnh Độ tông, đó chính là niệm Phật viên thông của Bồ-tát Đại Thế Chí “nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm tiếp nối”. Một tiếng Phật hiệu đều thâm nhiếp cả sáu căn. Đại sư Linh Phong nói: “Phật hiệu để vào tâm loạn, tâm loạn không thể không thành Phật.” Đã tâm là Phật, thì sáu căn tự nhiên cũng đều là Phật.

“Tương ưng với thiện”, nội tâm không chạy theo sáu trần, mà lúc nào cũng soi rọi nguồn tâm, thân tâm tự nhiên thanh tịnh, tương ưng với thiện. Có thể thấy, niệm Phật là vua trong các điều thiện.

“Chớ thuận theo dục vọng, không phạm các ác”, tuyệt đối không được thuận theo ham muốn và sở thích mà tạo tác các điều ác nữa. Trong các loại dục, độc tố của dâm dục là sâu nhất, thế nên giới đầu tiên của người xuất gia là giới dâm. Nếu có thể lìa khỏi ham muốn thì có thể không phạm các điều ác. Rất nhiều người tu hành đối với ham muốn cứ lưu luyến mãi không rời, càng không chịu chặt đứt, giống như mấy bà lão vậy, cứ dây dưa nhằng nhịt, chẳng có chút khí chất đại trượng phu.

“Lời nói về mặt hòa nhã, thân hạnh nên chuyên”, đối với người phải hòa nhã vui vẻ, việc làm phải chuyên nhất, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài.

“Cử chỉ ngó nhìn, an định từ tốn”, mỗi cử chỉ hành động đều phải an tường điềm đạm, ung dung tự tại. Những điệu nhảy kích động và ca hát cuồng loạn hiện nay hoàn toàn trái ngược với “an định từ tốn”. Ngô Quý Tử khi quán sát âm nhạc, ông chỉ cần nghe âm nhạc của một đất nước là biết được quá khứ và tương lai của quốc gia đó. Từ ca múa thời nay có thể biết rằng, tương lai thế giới sẽ có rất nhiều tai họa loạn lạc. Gia Cát Lượng giáo dục con, không được xuôi theo dòng đời, mà lúc nào cũng phải giữ sự đăm đạc. Một người có chí khí hay không, chủ yếu xem họ có thể đăm đạc hay không, có an định thì mới đi được xa, mới có thể làm nên việc lớn.

“Làm việc vội vàng hấp tấp sẽ thất bại hồi hận về sau”, nếu trước khi làm việc mà không có dự tính, ắt sẽ dẫn đến thất bại và hồi hận về sau.

“Làm việc không thận trọng sẽ uổng mất công phu của mình”, hành vi chỉ cần một chút không cẩn trọng thì công phu tu hành sẽ tiêu sạch, công lao trước đó đổ sông đổ biển, gọi là “một đóm lửa tâm sân thiêu rụi cả rừng công đức”, một chút lửa giận sẽ đốt cháy toàn bộ rừng công đức. Rừng công đức cháy mất rồi, công phu trước đây cũng tiêu tan. “Tu đạo ngàn ngày, mất đạo một giờ”, thế nên phải luôn khéo giữ gìn ý niệm của mình, đây cũng là lý do Phật lặp đi lặp lại lời khuyên bảo đại chúng.

Tiếp theo, tôi nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ ba mươi sáu.

Cảm ngộ thứ nhất: chư Phật Như Lai bao lượt khuyên lớn, chúng sanh mê hoặc bao giờ mới tỉnh?

*Chư Phật Như Lai bao lượt khuyên lớn
Chúng sanh mê hoặc bao giờ mới tỉnh
Hơn ba ngàn năm đã trôi qua rồi
Liệu còn bao nhiêu ba ngàn năm nữa?
Phật độ chúng sanh không mệt không chán
Chúng sanh mê hoặc có thấu lòng chăng?
Bao lượt khuyên lớn khiến người rơi lệ
Bạn có đang nghe tiếng Phật dạy khuyên?
Cha lành gọi con từng tiếng huyết lệ
Mong mỗi con thơ mau chóng về nhà
Thuyền pháp Cực Lạc sắp sửa khởi hành*

Hãy mau tỉnh giấc, gấp rút lên thuyền.
Ngàn năm khó gặp cơ duyên tốt đẹp
Cơ may vượt mắt, chẳng dễ tìm đâu
Thiết tha trân trọng, chớ có xem nhẹ
Liễu sanh thoát tử, ở trước mắt thôi.
Bà lão lắm bả, khổ công khuyên bảo
Tiếng roi chạm đất, từng lời chân thật
Chẳng có một câu nói lời vọng ngữ
Chỉ mong bạn hãy nghe cho rõ ràng.

Cảm ngộ thứ hai: tạo nhân ngũ ác, ắt nếm quả ngũ thống, ngũ thiêu.

Ngũ thống hoa báo, ngũ thiêu quả báo
Gốc rễ nằm đâu, bạn có biết chăng?
Gốc tại ngũ ác, ngũ ác là nhân
Nhân ác đã tạo, quả ác khó thoát.
Bồ-tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả
Chẳng tạo nhân ác, quả ác nào đến?
Tự làm tự chịu, ấy là đạo trời
Đạo của trời cao, đạo của nhân quả.
Đạo của trời cao, đạo của tự nhiên
Chẳng do người làm, tự nhiên là thế.
Người đời bệnh khổ, sát nghiệp chiêu cảm
Trong các nghiệp ác, sát nghiệp nặng nhất.
Hoa báo đời này, bệnh tật tai họa
Sống chết chẳng được, để mọi người thấy.
Quả báo đời sau, vào ba đường ác
Sầu đau khốc liệt, tự thiêu đốt thân.
Trong các dục vọng, dâm dục độc nhất
Nhẹ thì hại thân, nặng thì mất mạng.
Kẻ thiếu đức hạnh, chẳng ai kính trọng
Tham cầu không chán, chẳng thể tự chế.
Vinh hoa phú quý, vui sướng nhất thời
Đọa vào tam đồ, vận kiếp khó ra.
Ác báo hiện tiền, sợ hãi vô ích
Lời tổ sư dạy, khắc cốt ghi tâm.
Sửa lỗi làm lành, vận mệnh thay đổi

*Thân tâm trong sạch, cùng thiện tương ứng
Phải tự đoan tâm, phải tự đoan thân
Tai mắt mũi miệng, thấy đều đoan chánh.
Chớ theo ham muốn, chẳng phạm các ác
An định tiến xa, làm nên việc lớn.
Đời này thành tựu, chúc bạn thành công!*

Cảm ngộ thứ ba: “Tu đạo ngàn ngày, mất đạo một giờ”, chớ để lửa thiêu rụi công đức.

Người tu hành hễ hành vi có chút không cẩn trọng thì công phu tu hành sẽ tiêu tan mất sạch, công lao trước đó đổ sông đổ biển. Chúng ta thường nói rằng: “Một đóm lửa tâm sân thiêu rụi cả rừng công đức.” Nói dễ hiểu một chút, chút “vốn liếng” mà bạn đã vất vả tích góp bấy lâu, chỉ một ngọn lửa bùng lên là thiêu sạch trơn. Đây chính là “tu đạo ngàn ngày, mất đạo một giờ”. Do vậy, Phật đã nhiều lượt khuyên bảo đại chúng phải thời thời khéo giữ gìn ý niệm của mình, đừng để ngọn lửa tâm sân thiêu rụi cả rừng công đức.

Xin hãy chú ý hai chữ “thời thời”. “Thời thời” nghĩa là thường xuyên, luôn luôn, mọi lúc mọi nơi; cũng có nghĩa là tiếng chuông cảnh tỉnh vang lên mãi.

Tôi lại một lần nữa nhớ đến lão hòa thượng ^{thượng} Hải _{hạ} Hiền. Từ tận đáy lòng, tôi vô cùng khâm phục ngài, cả đời ngài chưa từng nổi giận với ai lần nào. Lần này tôi lại làm một phép tính dựa trên 92 năm niệm Phật của ngài. Kết quả là: tính theo năm, là 92 năm không nổi giận; tính theo ngày, là 33.580 ngày không nổi giận; tính theo giờ, là 805.920 giờ không nổi giận. Tôi nghĩ: một lão hòa thượng không biết chữ, vậy mà có tâm bao dung đến thế, hàm dưỡng đến thế! Chúng ta không sao theo kịp!

Hãy nhớ kỹ tám câu dưới đây:

*Cổ thánh tiên hiền dạy bảo ta
Hết thấy tùy thuận theo tự nhiên
Quy luật tự nhiên là tánh đức
Đạo lớn tối giản, chẳng phiền hà.
Quản chặt tâm niệm của chính mình
Đóm lửa tâm sân chớ nhóm lên
Lửa cháy ắt thiêu rụi công đức
Công lao mất hết, quá bi thương!*

Tiếp theo, chúng tôi giảng kinh văn phẩm thứ ba mươi bảy.

PHẨM THỨ BA MƯƠI BẢY: NHƯ KỂ NGHÈO ĐƯỢC CỦA BÁU

Phẩm kinh văn trước, Phật nói về sự xấu ác và thống khổ của đời trước là để chiết phục chúng sanh, cảnh báo đại chúng phải tránh xa nhân ác.

Phẩm kinh văn này, Phật nói về nhân quả của việc hành thiện là để nhiếp thọ chúng sanh, khuyên bảo đại chúng tinh tấn, bỏ ác làm lành, để “nhỏ dứt khổ sanh tử”, “đạt đến sự an lạc của vô vi”.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Các ông rộng trồng cội đức, đừng phạm đạo cấm, phải nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh trong một ngày một đêm còn hơn làm lành ở cõi Phật Vô Lượng Thọ cả trăm năm. Vì sao vậy? Cõi nước của đức Phật đó đều do các đức các thiện tích tụ, không có mảy may điều ác nào. Tu thiện ở cõi này mười ngày mười đêm hơn cả làm lành ngàn năm trong các cõi Phật phương khác. Vì sao vậy? Vì cõi Phật ở phương khác thì phước đức tự nhiên có, không có chỗ để tạo ác. Chỉ có thế gian này thiện ít ác nhiều, uống khổ ăn độc, chưa từng ngừng nghĩ.

Đoạn kinh văn này được chia làm hai đoạn nhỏ để giải thích.

Đoạn nhỏ thứ nhất:

“Các ông rộng trồng cội đức, đừng phạm đạo cấm, phải nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh trong một ngày một đêm còn hơn làm lành ở cõi Phật Vô Lượng Thọ cả trăm năm. Vì sao vậy? Cõi nước của đức Phật đó đều do các đức các thiện tích tụ, không có mảy may điều ác nào.”

“Các ông rộng trồng cội đức”, trong Hội Sớ nói, “cội đức” có hai hàm nghĩa:

1. Lục độ là gốc rễ của mọi công đức.

2. Danh hiệu A-di-đà Phật đầy đủ vạn đức, gọi là gốc rễ của mọi công đức. Đó là bởi vì niệm Phật thì tự nhiên đã tu trì cả lục độ:

Thứ nhất, bố thí: đem công đức niệm Phật hồi hướng cho hết thảy chúng sanh cùng sanh Cực Lạc, đây là sự bố thí rất lớn.

Thứ hai, trì giới: khi niệm Phật, mọi ác niệm đều dừng lại, đó chính là trì giới.

Thứ ba, nhẫn nhục: khi niệm Phật, trong tâm chỉ có Phật hiệu, không nổi nóng với bất kỳ ai, đó chính là nhẫn nhục.

Thứ tư, tinh tấn: khi niệm Phật, câu sau nối tiếp câu trước liên tục không gián đoạn, đó chính là tinh tấn.

Thứ năm, thiên định: khi niệm Phật, buông xuống vạn duyên, đây chính là thiên định tốt nhất.

Thứ sáu, bát-nhã: chỉ khi giác ngộ mới có thể niệm Phật, đây chính là đại trí tuệ.

Qua đó thấy rằng, một câu Phật hiệu này đã đầy đủ cả lục độ.

“Đừng phạm đạo cấm”, “đạo cấm” là chỉ giới luật. Giới luật là để phòng ngừa từ khi mới manh nha, ngăn người tu hành phạm lỗi, mê mất bản tánh, quên mất tâm bồ-đề.

“Nhẫn nhục tinh tấn”, “nhẫn nhục” là dùng tâm bình đẳng đối xử với tất cả, bao dung hết thảy. “Tinh tấn”, tuy Tịnh tông là môn “tha lực”, nhưng muốn niệm đến công phu thành phiến thì tuyệt đối không phải việc một sớm một chiều. Điều này cần có tâm dài lâu, tinh tấn không thoái chuyển mới được.

“Tù tâm chuyên nhất”, “tù tâm” là phát nguyện lực lớn, vì cứu độ hết thảy chúng sanh mà cầu sanh Tây Phương Tịnh độ. “Chuyên nhất” là phát tâm bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm.

“Trai giới thanh tịnh”, “tra giới” là bát quan trai giới. Ngoài năm giới còn thêm ba điều nữa thành bát quan trai giới. Ba điều đó là:

1. Không ăn quá ngọ.
2. Không nằm giường nệm cao rộng, không dùng chăn thêu hoa, giường quá cầu kỳ.
3. Không trang điểm, thoa dầu thơm, múa hát và xem nghe. Không dùng mỹ phẩm, không xem ca múa, biểu diễn nghệ thuật, trong đó bao gồm xem tivi, nghe nhạc, nhảy múa v.v..

“Còn hơn làm lành ở cõi Phật Vô Lượng Thọ cả trăm năm”, trong kinh Bảo Tích nói: chúng sanh ở cõi Ta-bà, công đức khởi tâm từ bi trong khoảng khảy ngón tay vượt xa công đức tu hành trăm ngàn ức năm ở cõi Cực Lạc, huống hồ là có thể an trụ trong tâm thanh tịnh một ngày một đêm.

Có người sẽ hỏi: tu hành ở cõi này thù thắng như vậy, cần gì phải vãng sanh thế giới Cực Lạc? Nhìn bề ngoài, tu trì ở cõi này hiệu suất cao hơn ở Cực Lạc, nhưng trên thực tế, ai có thể làm được suốt một ngày một đêm không khởi

niệm thế tục, không sanh tâm giải đãi, siêng tu lục niệm, trì chắc bát quan trai giới? Trong khi đó, các Bồ-tát ở Cực Lạc không lúc nào không tu trì, không một ai không tu trì. Dù là lúc nghỉ ngơi, nghe âm nhạc, ăn cơm, ngủ hương v.v. cũng đều là đang tu hành. Lời này thực chất là muốn nói với chúng ta rằng: tu hành ở cõi này là việc cực kỳ khó. Nếu có thể tu hành tinh tấn ở cõi này thì đây là điều vô cùng đáng quý, nhằm khích lệ đại chúng dũng mãnh tinh tấn.

Đoạn nhỏ thứ hai:

“Tu thiện ở cõi này mười ngày mười đêm hơn cả làm lành ngàn năm trong các cõi Phật phương khác. Vì sao vậy? Vì cõi Phật ở phương khác thì phước đức tự nhiên có, không có chỗ để tạo ác. Chỉ có thế gian này thiện ít ác nhiều, uống khổ ăn độc, chưa từng ngừng nghỉ.”

“Tu thiện ở cõi này mười ngày mười đêm hơn cả làm lành ngàn năm trong các cõi Phật phương khác. Vì sao vậy?” Nguyên nhân do đâu?

“Vì cõi Phật ở phương khác thì phước đức tự nhiên có, không có chỗ để tạo ác”, bởi vì phước đức ở các cõi Phật khác là tự nhiên, không thiếu thứ gì, không có môi trường để tạo ác.

“Chỉ có thế gian này thiện ít ác nhiều”, chỉ có thế giới này của chúng ta là việc thiện thì ít mà việc ác thì nhiều.

“Chưa từng ngừng nghỉ”, suốt ngày đều đang chịu khổ và tạo nghiệp, chẳng có được một giây phút an định và thanh tịnh.

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật!